

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HSST

Ngày: 04/8/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chỉ và ông Phạm Văn Toán.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2022/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 25/7/2022, đối với bị cáo: **Võ Thị Tuyết Nh**, sinh năm 2002. Giới tính: Nữ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Chỗ ở: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 3/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Võ Trung K. Họ và tên mẹ: Trần Thị H1. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 21/3/2022 đến ngày 30/3/2022. Bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 30/3/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi liên quan:** Bà Bùi Thị H, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn B, xã Cổ D, huyện K, tỉnh Hải Dương. (Xin vắng mặt).

*** Người làm chứng:** Anh Bùi Đức T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 21/3/2022, Võ Thị Tuyết Nh (Là nhân viên của quán Karaoke A, địa chỉ: Xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương) điều khiển xe máy Wave Alpha, biển số 34B2-362.20 (Xe máy Nh mượn của bà

Bùi Thị H, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương, là chủ quán Karaoke A) đi từ quán Karaoke A đi tìm mua ma túy, mục đích sử dụng. Khi đi đến khu vực đường đê thuộc thôn H, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương, Nh gặp một người phụ nữ không rõ tên, địa chỉ, Nh mua của người này một gói ma túy đá với giá 700.000đồng. Sau đó, Nh cầm gói ma túy vừa mua được ở tay trái rồi đi xe máy về quán Karaoke A. Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, khi Nh về đến đường ra đê thuộc thôn H, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương thì bị Tổ công tác thuộc Công an xã Lai Vu kiểm tra. Thấy vậy, Nh rút gói giấy màu trắng bên trong có một túi nilon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng đang cầm ở tay trái xuống đường. Tổ công tác tiến hành thu giữ số vật chứng nêu trên, Nh khai nhận chất rắn dạng tinh thể màu trắng là túi ma túy đá do Nh vừa mua về mục đích để sử dụng. Ngoài ra, Công an còn thu giữ của Nh 01 xe máy Wave Alpha, biển số 34B2-362.20.

Tại bản Kết luận giám định số 289/KL-KTHS ngày 24/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định có khối lượng 0,318 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,270 gam Methamphetamine; 01 mảnh giấy màu trắng; 01 vỏ túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Quá trình điều tra, Võ Thị Tuyết Nh đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 29/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Võ Thị Tuyết Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như quá trình điều tra và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi liên quan bà Bùi Thị H xin vắng mặt và đề nghị xin lại chiếc xe máy Wave Alpha, biển số 34B2-362.20.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Thị Tuyết Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Tuyết Nh từ 14 đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21/3/2022.

Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bà Bùi Thị H 01 xe máy Wave Alpha, biển số 34B2-362.20.

Tịch thu tiêu hủy 0,270 gam Methamphetamine; 01 mảnh giấy màu trắng; 01 vỏ túi nilon; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Thị Tuyết Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:* Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu được và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 21/3/2022, tại khu vực đường ra đê thuộc thôn H, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương, Võ Thị Tuyết Nh có hành vi cất giấu trái phép trong bàn tay trái 0,318 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác thuộc Công an xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] *Về định khung:* Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, căn cứ kết luận giám định số 289/KL-KTHS ngày 24/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định có khối lượng 0,318 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Mục đích bị cáo Võ Thị Tuyết Nh tàng trữ ma túy để sử dụng.

Từ những nhận định trên, xác định: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố và xét xử bị cáo Võ Thị Tuyết Nh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3] *Về quyết định hình phạt:* Qua phân tích, đánh giá các chứng cứ, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù với mức án nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền sung quỹ Nhà nước, xét hoàn cảnh bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp, không có tài sản và đang bị giam giữ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xác định chiếc xe máy Wave Alpha, biển số 34B2-362.20 bị cáo sử dụng đi mua ma túy là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Bùi Thị H, khi cho Nh mượn xe máy, bà H không biết Nh sử dụng xe máy đi mua ma túy nên trả lại cho bà Hiền chiếc xe máy là phù hợp.

- Xác định mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định được chứa bên trong 01(Một) phong bì số 289/KLGD-PC09 có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, là vật chứng của vụ án, vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ túi nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Thị Tuyết Nh bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

* Trong vụ án này: Đối với người bán chất ma túy cho Võ Thị Tuyết Nh , tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với bà Bùi Thị H, khi cho Nh mượn xe máy, bà H không biết Nh sử dụng xe máy đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không xử lý đối với bà H là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Tuyết Nh phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Thị Tuyết Nh 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21/3/2022.

3/ Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bà Bùi Thị H, sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương 01 xe máy Wave Alpha, biển số 34B2-362.20.

Tịch thu tiêu hủy 0,270 gam Methamphetamine; 01 mảnh giấy màu trắng; 01 vỏ túi nylon; 01 vỏ phong bì trong niêm phong số 289/KLGD-KTHS có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 07/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim thành).

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Thị Tuyết Nh phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

5/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS – Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ THA hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Văn Trung